

Số: 10 /BC-BDT

Bắc Giang, ngày 04 tháng 02 năm 2015

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 16/4/2014 của UBND tỉnh về Triển khai Chiến lược và Chương trình hành động thực hiện công tác dân tộc đến năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện công văn số 3465/UBND-VX2 ngày 02/12/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 16/4/2014; Ban Dân tộc tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND của UBND tỉnh Triển khai Chiến lược và Chương trình hành động thực hiện công tác dân tộc đến năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ năm 2014, nhiệm vụ biện pháp thực hiện năm 2015 như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

Sau khi UBND tỉnh ban hành kế hoạch 44/KH-UBND các cơ quan, đơn vị đã chủ động triển khai nhiệm vụ được giao, thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Dân tộc trong xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, tập trung cao xây dựng các đề án, dự án và kế hoạch gắn với chức năng nhiệm vụ của ngành, địa phương.

Các cơ quan thông tin đại chúng: Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh các huyện đã tích cực tuyên truyền để cán bộ đảng viên và nhân dân hiểu rõ vai trò, vị trí, tiềm năng vùng dân tộc và chính sách dân tộc, sự nhất quán của Đảng và Nhà nước ta, để từ đó nhận thức đầy đủ các quan điểm mục tiêu, nhiệm vụ để thực hiện có hiệu quả Chiến lược công tác dân tộc trong tình hình mới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Ban Dân tộc

Tham mưu với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản quan trọng về lĩnh vực công tác dân tộc như: Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 03/7/2014 về phê duyệt Đề án thực hiện Chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo Quyết định 755/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 20/02/2014 về việc thực hiện Chương trình 135 năm 2014-2015; Quyết định số 495/2014/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 về Ban hành quy định tiêu chí phân nhóm xã, thôn theo mức độ khó khăn và định mức phân bổ vốn Chương trình 135 năm 2015 và giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 19/5/2014 về thực hiện Đề án Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2014-2020; Quyết định số

256/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 Quy định một số chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Chủ trì, tích cực, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với vùng dân tộc như: Chương trình 135; Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg, số 56/2013/QĐ-TTg về chính sách đối với người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg; Quyết định số 755/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng và phát hành Bản tin Dân tộc cấp cho trên 500 người uy tín trong đồng bào DTTS, phòng dân tộc các huyện, các cơ quan có chương trình phối hợp về công tác dân tộc; Tổ chức hội thi tìm hiểu pháp luật cho người nông thôn và đồng bào DTTS khu vực 04 xã vùng lòng hồ Cẩm Sơn, huyện Lục Ngạn; tổ chức lớp học truyền dạy hát Then, đàn Tính xã An Lạc; tổ chức thành công Đại hội đại biểu các DTTS cấp huyện, tỉnh được Trung ương đánh giá cao.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Trong năm, đã sắp xếp và ổn định dân cư vùng cần di dời khẩn cấp khỏi lòng hồ Cẩm Sơn thuộc thôn Na Hem, xã Hộ Đáp, huyện Lục Ngạn và bố trí dân cư theo hình thức xen ghép tại các xã Phú Nhuận, Tân Lập, Mỹ An và Đèo Gia của huyện Lục Ngạn; thực hiện bố trí theo hình thức xen ghép cho 29 hộ (118 khẩu) là người dân tộc thiểu số. Kinh phí hỗ trợ 70 triệu đồng/hộ; hoàn thành xây dựng các công trình như: 01 trạm biến áp 75KVA, đường dây hạ thế 3,3km, đường dây trung thế: 1,2 km; 01 công trình cấp nước, đường giao thông 3,9km, 01 công trình nhà văn hóa, 02 phòng học mầm non, cùng hệ thống kênh mương thủy lợi 0,45km với giá trị khối lượng hoàn thành khoảng 14.400 triệu đồng.

Với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương, ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng, giảm nghèo và phát triển nguồn nhân lực ở vùng thiểu số; Sở đã thực hiện một số chương trình dự án như sau:

+ Chỉ đạo thực hiện mô hình sản xuất vải theo tiêu chuẩn VietGap tại xã Phúc Hòa - Tân Yên, xã Nghĩa Hồ - Lục Ngạn; mô hình trồng cây Hương Bài tại xã Tuấn Đạo huyện Sơn Động; Mô hình trồng rừng kinh tế tại các huyện Sơn Động, Lục Nam, Lạng Giang; Mô hình trồng nhãn chín muộn Hưng Yên, triển khai tại xã Đồng Tiến và Tam Tiến huyện Yên Thế...

+ Thực hiện tốt việc quản lý tu bổ, sửa chữa và xây dựng các công trình thủy lợi, đồng thời chủ động xây dựng các phương án điều tiết khoa học nên công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất kịp thời, trong năm đã xây dựng 2 hồ mới (Hồ Sông Sỏi huyện Yên Thế và hồ Khuân Vó huyện Lục Ngạn), cải tạo nâng cấp 14 hồ phục vụ sản xuất cho bà con vùng đồng bào DTTS.

+ Đẩy mạnh công tác phát triển rừng, giao rừng, cho thuê rừng, đặc biệt là vùng có đồng bào DTTS, tổ chức các lớp tập huấn sử dụng khí sinh học 1000 chủ hộ và hỗ trợ kinh phí cho các hộ xây dựng công trình khí sinh học.

3. Sở Tư pháp

Tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa các văn bản còn hiệu lực, đặc biệt các văn bản, chính sách liên quan tới đồng bào dân tộc

thiểu số, giúp cho công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của người dân được thuận lợi. Thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật cho HĐND, UBND tỉnh ban hành về công tác dân tộc như: Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 23/7/2013 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân ở nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2013-2016; Quyết định số 495/2014/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 về Ban hành quy định tiêu chí phân nhóm xã, thôn theo mức độ khó khăn và định mức phân bổ vốn Chương trình 135 năm 2015 và giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 256/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 Quy định một số chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã ban hành nhiều kế hoạch để tổ chức các hoạt động tuyên truyền pháp luật nhằm nâng cao nhận thức pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số như: Kế hoạch số 30/KH-STP ngày 10/6/2013 về triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách Trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020, Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 12/2/2014 về triển khai thực hiện nhiệm vụ Trợ giúp pháp lý năm 2014, Kế hoạch số 09/KH-STP ngày 21/2/2014 về việc triển khai chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Sơn Động.

Với vai trò là cơ quan thường trực Hội đồng PHPBGDPL tỉnh, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh hướng dẫn các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước CHXHCNVN năm 2013, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lạng Giang, Yên Thế, Lục Nam.

Phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức 18 Hội nghị tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số như lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, khiếu nại, tố cáo, hình sự, dân sự, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, nghiệp vụ hòa giải cơ sở... cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số; Sở Tư pháp đã chỉ đạo Trung tâm trợ giúp lý của Nhà nước tỉnh đã tổ chức được trên 117 đợt trợ giúp pháp lý lưu động cho người dân là đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã, thị trấn, tiếp nhận và tư vấn cho 5238 người, in ấn và phát miễn phí 120.750 tờ gấp pháp luật cho nhân dân.

Công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, luật sư là người dân tộc thiểu số đã được Sở quan tâm thực hiện. Sở Tư pháp đã thường xuyên phối hợp với Phòng Tư pháp các huyện, thành phố rà soát, đánh giá cán bộ tư pháp-hộ tịch các xã, thị trấn. Chỉ đạo phòng tư pháp các huyện, thành phố tham mưu cho UBND các huyện, thành phố bổ sung cán bộ Tư pháp-Hộ tịch tại các xã, thị trấn còn thiếu, ưu tiên các đối tượng là người dân tộc thiểu số.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tích cực củng cố, mở rộng quy mô hệ thống các trường dân tộc nội trú, các trường bán trú dành cho học sinh dân tộc thiểu số, học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, đảm bảo điều kiện sinh hoạt cho học sinh bán trú. Hệ thống mạng lưới trường lớp được mở rộng, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh dân tộc thiểu số, học sinh vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn. Các xã miền núi, nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống có đủ 3 cấp học; các huyện miền núi có ít nhất 3 trường THPT và 01 trung tâm DGTX-DN; trong năm, thành lập mới 03 trường Phổ thông dân tộc bán trú (THCS Sơn Hải, THCS Hộ Đáp huyện Lục Ngạn, THCS An Lạc huyện Sơn Động) công tác xây dựng cơ sở vật chất, kiên cố hóa trường lớp học đối với các huyện miền núi, vùng đồng bào DTTS vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn luôn được quan tâm, đầu tư. Các trường phổ thông DTTN đều có thư viện đạt chuẩn, cơ sở vật chất đáp ứng được các hoạt động giáo dục, sinh hoạt nội trú, tỷ lệ kiên cố hóa phòng học tại các trường PTDTNT đạt 100%.

Công tác phân luồng học sinh DTTS sau khi tốt nghiệp THCS và THPT có những chuyển biến tích cực.

- Cấp THCS: Trên cơ sở dạy học phân hóa đối tượng, đánh giá đúng năng lực của học sinh, các trường đã làm tốt công tác hướng nghiệp cho học sinh; định hướng cho những học sinh lực học còn hạn chế vào học tại các trung tâm GDTX-DN, trường Cao đẳng nghề hoặc các trường TCCN; số học sinh còn lại tùy lực học của học sinh để vào học ở trường THPT công lập hoặc trường phổ thông DTNT.

- Cấp THPT: Ngoài các giờ học hướng nghiệp theo quy định, các đơn vị phối hợp với các trường đại học, cao đẳng tổ chức các buổi tư vấn, định hướng việc lựa chọn trường, lựa chọn khối thi phù hợp với năng lực, nguyện vọng và điều kiện của từng học sinh.

Công tác tuyển sinh vào trường PTDT được thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế, đảm bảo quyền lợi học tập cho con em đồng bào các dân tộc thiểu số và thực hiện mục tiêu đào tạo nguồn cán bộ cho địa phương. Học sinh các trường phổ thông DTNT được miễn học phí và hưởng chế độ học bổng bằng 80% mức lương tối thiểu trong 12 tháng/năm; được thụ hưởng các chế độ khác như đồ dùng học tập, chăn màn, quần áo, hoạt động văn hóa, văn nghệ, tiền tàu xe đi về, tiền thuốc ...theo thông tư số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên là người dân tộc thiểu số đến nay, 100% giáo viên mầm non vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số được tuyển dụng vào biên chế. Tính đến hết năm học 2013-2014, có 13 xã vùng khó khăn của huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam được Dự án Plan hỗ trợ trên 7,3 tỷ đồng cho việc đào tạo giáo viên, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đối với giáo dục mầm non. Các huyện miền núi và vùng dân tộc thiểu số đã huy động được trên 29,5 tỷ

đồng từ các dự án SEQAP, VNEN cho công tác bồi dưỡng giáo viên, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đổi mới phương pháp dạy học bậc tiểu học.

Tại các trường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ về số lượng; cơ bản đồng bộ về cơ cấu bộ môn. Các trường PTDTNT có 15 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và 3 giáo viên đạt danh hiệu chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh chu kỳ 2011-2015. Sở GD&ĐT luôn quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện bồi dưỡng theo chuẩn và nâng chuẩn cho giáo viên là người dân tộc thiểu số. Tỷ lệ giáo viên là người dân tộc thiểu số đạt trình độ chuẩn trở lên ở bậc mầm non đạt 93,5%, tiểu học 98,6%, THCS 99,87%, THPT đạt 100%.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục đào tạo đến năm 2020 (trong đó có Kế hoạch thực hiện chương trình Giáo dục trong trường phổ thông dân tộc nội trú).

5. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Tham mưu với UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo bền vững giai đoạn 2009-2020, trong năm đã hỗ trợ 29 lao động là người DTTS đi làm việc ở nước ngoài với số tiền 131.665.000 đồng; chỉ đạo các trường cao đẳng nghề, trường Trung cấp nghề của tỉnh phối hợp chặt chẽ với các xã để tổ chức công tác tư vấn, tuyên truyền và tuyển sinh học nghề cho người DTTS. Người DTTS được xét tuyển thẳng vào học nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp nghề tại các trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh theo tiêu chí đào tạo nghề được ngân sách tỉnh cấp hàng năm.

Thực hiện kế hoạch dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã có công văn hướng dẫn các huyện, thành phố, các cơ sở dạy nghề thống kê nhu cầu học nghề của người DTTS. Năm 2014, toàn tỉnh Bắc Giang tuyển sinh và đào tạo được 1.201 người dân tộc thiểu số, trong đó:

- + Trình độ cao đẳng nghề: 19 người
- + Trình độ trung cấp nghề: 56 người
- + trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng: 1.136 người.

Công tác chăm lo đời sống văn hóa tinh thần, vui chơi giải trí cho trẻ em ngày càng được các cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể trong tỉnh quan tâm chỉ đạo và triển khai nhiều hoạt động vui chơi lành mạnh, bổ ích, đặc biệt là các huyện vùng đồng bào DTTS.

6. Sở Tài nguyên & Môi trường

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về ứng phó biến đổi khí hậu, trong năm qua Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách, sách lược, kế hoạch, chương trình về ứng phó biến đổi khí hậu, tổ chức triển khai

thực hiện có hiệu quả và bước đầu đáp ứng được yêu cầu của địa phương. Cụ thể: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2010-2015, tầm nhìn đến năm 2020; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/01/2014 của Chính phủ và Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 01/8/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 (khoá XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường...trong đó tập trung tổ chức đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với đời sống dân tộc thiểu số; xây dựng kế hoạch hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển sinh kế bền vững, nâng cao thu nhập.

Thực hiện Luật Đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) cấp tỉnh; chỉ đạo các huyện, thành phố xây dựng trình phê duyệt Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với các xã, phường, thị trấn; tổ chức điều tra, xây dựng Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh năm 2015-2019; trong đó, chú trọng đến việc lập, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số; đề xuất các chính sách để giải quyết đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Sở đã chỉ đạo xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng bưu chính viễn thông lượng lớn, tốc độ và chất lượng cao. Tạo điều kiện thuận lợi để chính quyền, các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp, nhân dân trong toàn tỉnh nói chung và vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng khai thác, chia sẻ thông tin được kịp thời và hiệu quả phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh. Hiện nay, toàn tỉnh có trên 1.400 trạm thu/phát sóng thông tin di động BTS, với trên 800 vị trí lắp đặt tại 100% các xã, phường, thị trấn nhất là những khu vực vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc đã được phủ sóng thông tin di động và có điểm truy cập internet tốc độ cao.

Trong năm, sở đã huy động nguồn vốn đầu tư từ Chương trình mục tiêu quốc gia "Đưa thông tin về cơ sở", tiến hành xây dựng mới 05 đài xã, cải tạo và nâng cấp 9 đài xã với tổng kinh phí trên 2,5 tỷ đồng (trong đó có đài xã Chiên Sơn, Sơn Động); cấp trên 130 giấy phép xuất bản bản tin, tài liệu về công tác thông tin đối ngoại và biên tập 228 bản tin báo chí TW viết về Bắc Giang nhằm tăng cường đưa thông tin về tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng pháp luật của Nhà nước đến nhân dân trong toàn tỉnh, nhất là những vùng đồng bào dân tộc khó khăn trong việc tiếp cận thông tin.

8. Sở Công Thương

Đầu tư xây dựng mới 01 chợ tại xã Nghĩa Hồ huyện Lục Ngạn, ngoài ra còn cải tạo, nâng cấp được 14 chợ nông thôn tại các huyện Yên Thế, Lục Nam, Lục Ngạn, Sơn Động, đảm bảo các điều kiện phục vụ lưu thông hàng hóa của nhân dân địa phương, tổ chức các hội nghị bàn các biện pháp xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm có thế mạnh của địa phương.

9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Đang phối hợp với các đơn vị đóng quân trên địa bàn vùng dân tộc, xây dựng kế hoạch đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới các trạm y tế quân dân y kết hợp.

10. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

Nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật và trình độ mọi mặt cho phụ nữ dân tộc thiểu số, trung tâm Tư vấn pháp luật Hội LHPN tỉnh tổ chức 10 cuộc tuyên truyền pháp luật và trợ giúp pháp lý lưu động cho phụ nữ tại 10 xã của 5/10 huyện trên địa bàn tỉnh, trong đó tuyên truyền phổ biến nội dung Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật đất đai cho 173 cán bộ hội viên phụ nữ người DTTS, tư vấn cho 21 hội viên phụ nữ dân tộc.

11. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với các ngành chức năng thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phân bổ kế hoạch vốn cho các huyện, thành phố, trong đó riêng vốn đầu tư trên địa bàn các huyện miền núi, vùng dân tộc thiểu số khoảng trên 240 tỷ đồng (vốn hỗ trợ có mục tiêu 106 tỷ đồng, vốn chương trình 30a, Chương trình 135 thuộc chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 134,4 tỷ đồng) tập trung chủ yếu đầu tư cơ sở hạ tầng như: giao thông, hệ thống thủy lợi, trường học, y tế, điện và hỗ trợ phát triển sản xuất.

Trong năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tích cực kêu gọi vận động thu hút đầu tư từ nguồn vốn ODA, các nguồn tài trợ trong và ngoài nước khác cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, như: Chương trình JICA SPL VI được triển khai thực hiện từ năm 2011 với tổng mức đầu tư là 137.903 triệu đồng, trong đó vốn JICA là 83.461 triệu đồng, vốn đối ứng là 54.442 triệu đồng, đầu tư cho 3 dự án: Dự án Cải tạo, nâng cấp đường liên xã thị trấn Lục Nam-Nghĩa Phương-Huyện Sơn -Bắc Lũng, huyện Lục Nam, Hệ thống nước cấp nước thị trấn thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam và Dự án Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Đông Hưng, huyện Lục Nam. Các công trình trên đã hoàn thành, đã bàn giao sử dụng tháng 7 năm 2014.

Ngoài ra, Sở còn vận động và tranh thủ các nguồn vốn hợp pháp trong và ngoài nước, vốn các doanh nghiệp để tăng cường nguồn lực đầu tư cho vùng dân tộc thiểu số, trong năm 2014, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu giúp UBND tỉnh phê duyệt 10 dự án đầu tư trong nước trên địa bàn các huyện Sơn Động, Lục Nam, Lục Ngạn, Yên Thế, với vốn đăng ký trên 463,4 tỷ đồng.

12. Sở Ngoại vụ

Đã phối hợp với các sở, ngành, các địa phương trong tỉnh xây dựng các chương trình, dự án để vận động viện trợ của các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hỗ trợ vùng đồng bào DTTS: Trong năm qua đã huy động được sự hỗ trợ của các đơn vị, tổ chức như: tổ chức Đông Tây Hội Ngộ đầu tư Dự án hỗ trợ giáo dục cho học sinh nghèo, mồ côi, dân tộc ít người ở các trường THPT dân lập trên địa bàn tỉnh của với giá trị cam kết năm 2014 khoảng 75.000USD; dự án hỗ trợ dinh dưỡng cho trẻ em nghèo huyện Sơn Động của tổ

chức CIAI có giá trị hơn 100.000 USD; dự án nước sạch của tổ chức CIAI và GTV thực hiện tại huyện Sơn Động với giá trị hơn 60.000 USD; Dự án phát triển tổng hợp của Plan tại 10 xã có đồng bào dân tộc của 3 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam; tổ chức YWAM cũng triển khai hỗ trợ các chương trình học bổng cho học sinh là con em dân tộc có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập với giá trị gần 10.000 USD.

13. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với UBND xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động tổ chức Hội thảo “*ứng dụng tiến bộ kỹ thuật gắn với xây dựng nông thôn mới*”, với 50 đại biểu tham dự. Nội dung giới thiệu các tiến bộ về giống, biện pháp kỹ thuật, các sản phẩm KH&CN phục vụ nông nghiệp và nông thôn mới.

Tổ chức 15 lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho cán bộ kỹ thuật và nông dân tại các địa phương vùng dân tộc thiểu số. Phối hợp với Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh xây dựng các chuyên mục: Khoa học & Đời sống để phổ biến các tiến bộ khoa học - công nghệ áp dụng vào sản xuất có hiệu quả, những mô hình sản xuất tiên tiến để người dân học hỏi kinh nghiệm và làm theo; Tạp chí Khoa học & Công nghệ đã Phổ biến những chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước về Khoa học & Công nghệ; là diễn đàn trao đổi của các nhà khoa học, các nhà quản lý, các doanh nghiệp, đồng thời đăng tải các công trình nghiên cứu, những thành tựu khoa học & công nghệ để phục vụ phát triển sản xuất và đời sống; các quy trình kỹ thuật về phát triển cây, con; dự báo về khí tượng thủy văn; giới thiệu, quảng bá những sản phẩm mới, công nghệ mới có khả năng áp dụng vào sản xuất.

Xây dựng các mô hình canh tác bền vững, xác định cơ cấu cây trồng chịu hạn, tránh hạn thích hợp cho vùng đất canh tác một vụ, khó khăn về nước tưới tại huyện miền núi Sơn Động như mô hình trồng cà tím, ngô chịu hạn, lúa tránh hạn...; Áp dụng các tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình về trồng trọt, chăn nuôi tại những xã vùng cao huyện Sơn Động; Các nghiên cứu đánh giá tài nguyên nước mặt, nước dưới đất nhằm khai thác, sử dụng hợp lý phục vụ sản xuất và đời sống huyện miền núi. Năm 2014, tiếp tục triển khai 09 đề tài, dự án cấp tỉnh và 04 dự án cấp nhà nước phục vụ phát triển kinh tế xã hội vùng dân tộc thiểu số. Đến nay đã có 03 đề tài, dự án được nghiệm thu và được ứng dụng nhân rộng trong sản xuất ở vùng dân tộc thiểu số.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Chiến lược thực hiện công tác dân tộc là một trong những nhiệm vụ lớn của Đảng và Nhà nước ta do vậy trong quá trình triển khai thực hiện đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh Ủy, UBND tỉnh, các cơ quan đơn vị và các huyện miền núi. Nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã quan tâm thực hiện sớm triển khai Kế hoạch, xây dựng nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan gắn với các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch 44/KH-UBND và đã đạt được những kết quả

nhất định. 5/6 huyện có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống đã xây dựng kế hoạch triển khai Chiến lược công tác dân tộc phù hợp với đặc thù địa phương mình, đồng thời tiến hành rà soát, đánh giá, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho từng đề án, dự án, chính sách dân tộc cụ thể.

Công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến các quy định của pháp luật, nhất là các chủ trương chính sách dân tộc; ý thức chấp hành pháp luật; các chính sách phát triển kinh tế - xã hội và các chính sách khác có liên quan đến vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được thực hiện thường xuyên; mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo các xã vùng dân tộc thiểu số đạt trên 4%/năm, từng bước tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa có giá trị kinh tế cao, phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu. Trong năm đã có những cơ quan, đơn vị có nhiều cố gắng trong thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND như: Ban Dân tộc, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và PTTN, Sở Kế hoạch và Đầu tư...

2. Hạn chế

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại hạn chế, việc xây dựng Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công của một số cơ quan còn chậm, riêng huyện Sơn Động chưa xây dựng kế hoạch thực hiện. Trong năm 2014 mới xây dựng, phê duyệt được 11/28 đề án và kế hoạch chi tiết, còn 17 đề án, kế hoạch đã được UBND tỉnh phân công theo Kế hoạch 44/KH-UBND nhưng chưa xây dựng, phê duyệt, cụ thể là:

- Sở Giáo dục và Đào tạo còn 02 Kế hoạch chưa xây dựng:

+ Kế hoạch thực hiện chương trình đào tạo cán bộ, giáo viên công tác lại các vùng dân tộc thiểu số.

+ Kế hoạch thực hiện Chính sách hỗ trợ học bổng cho sinh viên người dân tộc thiểu số nghèo, cận nghèo thi đỗ vào các trường đại học.

- Sở Lao động TB&XH còn 01 Kế hoạch chưa xây dựng: Kế hoạch dạy nghề và giải quyết việc làm cho lao động người dân tộc thiểu số đến năm 2020.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh còn 02 Kế hoạch chưa xây dựng:

+ Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, nâng cao nhận thức về pháp luật và trình độ mọi mặt cho phụ nữ dân tộc thiểu số.

+ Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ xây dựng các mô hình dạy nghề, phát triển ngành nghề truyền thống phù hợp, nâng cao thu nhập cho phụ nữ dân tộc thiểu số.

- Sở Tài nguyên và Môi trường còn 01 nội dung chưa thực hiện: Điều tra đánh giá thực trạng đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất, quy hoạch quỹ đất sản xuất, đề xuất các chính sách để giải quyết đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Sở Giao thông vận tải còn 01 kế hoạch chưa xây dựng: Kế hoạch xây dựng hệ thống các tuyến đường giao thông kết nối liên vùng sản xuất hàng hóa

tập trung các xã, thôn, bản; các tuyến đường giao thông đến trung tâm các xã (chưa có báo cáo)

- Sở Thông tin & Truyền Thông còn 05 kế hoạch chưa xây dựng:

+ Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Đưa thông tin về cơ sở miền núi giai đoạn 2012-2020.

+ Kế hoạch thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất vùng dân tộc thiểu số đến năm 2020.

+ Kế hoạch thực hiện Đề án quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình đến năm 2020.

+ Kế hoạch thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích cho vùng dân tộc thiểu số đến năm 2020.

+ Kế hoạch giúp người dân tộc thiểu số tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin, internet phục vụ sản xuất, sinh hoạt đến năm 2020.

- Sở Công Thương còn 02 kế hoạch chưa xây dựng:

+ Kế hoạch bảo tồn, phát triển nghề và làng nghề truyền thống vùng dân tộc và miền núi

+ Kế hoạch thực hiện Chính sách phát triển hạ tầng thương mại, xúc tiến thương mại vùng dân tộc thiểu số; đẩy mạnh trao đổi, xuất khẩu hàng hóa, phát triển thương mại, cải thiện đời sống.

Đến thời điểm hiện tại còn 5 đơn vị chưa có báo cáo (Sở Y tế, Sở Văn hóa Thể thao & Du lịch, Sở Tài Chính, Sở Nội vụ, Giao thông Vận tải) theo công văn số 3465/UBND-VX2 ngày 02/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1/ Tiếp tục thực hiện 5 giải pháp chủ yếu trong Kế hoạch 44/KH-UBND của UBND tỉnh. Các cơ quan, đơn vị được phân công xây dựng đề án, kế hoạch trong năm 2014 chưa xây dựng, chủ động bám sát sự chỉ đạo, điều hành của ngành dọc cấp trên, tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, đề án do ngành quản lý.

2/ Đề nghị Huyện Sơn Động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức huy động các nguồn lực, lồng ghép vốn các chính sách, dự án đầu tư trên địa bàn với các nhiệm vụ của Kế hoạch để thực hiện, bảo đảm hiệu quả, tránh chồng chéo lãng phí; phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch, đề án của địa phương.

3/ Đề nghị UBND tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Chiến lược công tác dân tộc, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nâng cao chất lượng xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, đề án do ngành quản lý để kịp thời tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

4/ Đề nghị Giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ các nhiệm vụ cụ thể đã được UBND tỉnh phân công, thời hạn quy định, chủ động xây dựng đề án, kế hoạch trong năm 2015 của đơn vị để triển khai thực hiện kịp

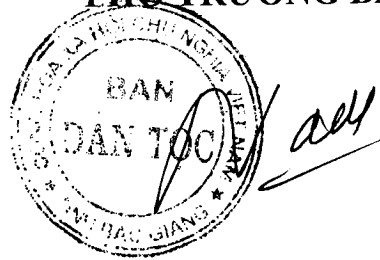
thời, bảo đảm hiệu quả và đáp ứng yêu cầu thực tế; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục tiêu và nội dung của Kế hoạch để thực hiện nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Phát huy tinh thần tự vươn lên trong công tác xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt công tác thăm hỏi, động viên đối tượng chính sách, người uy tín, hộ nghèo...nhân ngày lễ, tết.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 16/4/2014 của UBND tỉnh; Ban Dân tộc tổng hợp báo cáo UBND tỉnh ./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.
- * Bản điện tử:
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng chuyên môn, bộ phận.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nhữ Văn Nam